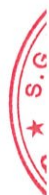


**CHI NHÁNH CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO LÃNH SEOUL TẠI HÀ NỘI**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2019**





## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT GỬI THÀNH VIÊN CỦA CHI NHÁNH CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO LÃNH SEOUL TẠI HÀ NỘI**

Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo, được lập ngày 17 tháng 3 năm 2020, từ trang 3 đến trang 5, bao gồm bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và các chỉ tiêu tài chính cơ bản, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi nhánh Công ty Bảo hiểm bảo lãnh Seoul tại Hà Nội (“Chi nhánh”) đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo Kiểm toán độc lập phát hành ngày 17 tháng 3 năm 2020. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm đang hoạt động tại Việt Nam. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Chi nhánh.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Chi nhánh chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – “Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt”.



### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo – được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi nhánh đã được kiểm toán – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

### Thay mặt và đại diện cho Chi nhánh Công ty TNHH PwC (Việt Nam) tại Hà Nội



Trần Hồng Kiên  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
0298-2018-006-1  
Chữ ký được ủy quyền

Bùi Phương Hạnh  
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:  
3823-2017-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HAN 2337  
Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2020

## CHI NHÁNH CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO LÃNH SEOUL TẠI HÀ NỘI

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

(Mẫu số 2 – CBTT, ban hành kèm theo Thông tư số 50/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ Tài chính)

Kỳ báo cáo: năm tài chính từ ngày 1 tháng 1 năm 2019 đến ngày 31 tháng 12 năm 2019

#### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

STT	Nội dung	Tại ngày 31 tháng 12 năm	
		2018 (Trình bày lại) VND	2019 VND
	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>634.247.481.726</b>	<b>656.400.991.952</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	633.899.499.611	628.693.804.147
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	25.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	106.769.880	2.552.758.904
4	Tài sản ngắn hạn khác	-	46.426.636
5	Tài sản tái bảo hiểm	241.212.235	108.002.265
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>55.836.385.461</b>	<b>46.515.134.375</b>
1	Tài sản cố định	1.067.246.974	531.066.798
	- Nguyên giá	3.223.340.001	3.274.780.001
	- Khấu hao lũy kế	(2.156.093.027)	(2.743.713.203)
2	Các khoản phải thu dài hạn	13.641.236.530	14.913.135.160
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	40.000.000.000	30.000.000.000
4	Tài sản dài hạn khác	1.127.901.957	1.070.932.417
<b>III</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>690.083.867.187</b>	<b>702.916.126.327</b>
	<b>CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		
<b>IV</b>	<b>Công nợ</b>	<b>54.719.807.871</b>	<b>48.462.237.530</b>
1	Nợ ngắn hạn	5.088.987.951	3.041.764.717
2	Nợ dài hạn	8.312.283.169	8.079.265.602
3	Dự phòng nghiệp vụ	41.318.536.751	37.341.207.211
<b>V</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>635.364.059.316</b>	<b>654.453.888.797</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	600.000.000.000	600.000.000.000
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	2.526.818.194	3.481.309.668
3	Lợi nhuận chưa phân phối	32.837.241.122	50.972.579.129
<b>VI</b>	<b>TỔNG CÔNG NỢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>690.083.867.187</b>	<b>702.916.126.327</b>

CHI NHÁNH CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO LÃNH SEOUL TẠI HÀ NỘI

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

STT	Chỉ tiêu	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm	
		2018 (Trình bày lại) VND	2019 VND
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>42.961.119.133</b>	<b>34.523.989.953</b>
	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	27.687.615.109	30.105.718.561
	Doanh thu từ hoạt động tài chính	15.273.504.024	4.333.664.007
	Thu nhập khác	-	84.607.385
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>(23.649.150.076)</b>	<b>(10.628.873.624)</b>
	Chi phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	(11.346.716.469)	3.810.887.271
	Chi phí hoạt động tài chính	(4.721.324)	(1.040.835.678)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(12.297.712.283)	(13.398.925.217)
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>19.311.969.057</b>	<b>23.895.116.329</b>
<b>4</b>	<b>Thuế thu nhập phải nộp</b>	<b>(3.249.271.592)</b>	<b>(4.805.286.848)</b>
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN</b>	<b>16.062.697.465</b>	<b>19.089.829.481</b>

CHI NHÁNH CÔNG TY BẢO HIỂM BẢO LÃNH SEOUL TẠI HÀ NỘI

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm		
			2018 (Số liệu đã báo cáo năm trước)	2018 (Trình bày lại)	2019
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>				
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	91,91	91,91	93,38
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	8,09	8,09	6,62
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>				
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	7,92	7,93	6,89
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	92,08	92,07	93,11
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>				
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	13,68	13,67	16,25
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	13,67	13,66	16,19
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>				
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	2,81	2,80	3,40
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	35,47	35,39	65,42
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	2,54	2,53	2,92



Hà Thị Minh Thu  
Người lập/Kế toán trưởng



Park You Hong  
Giám đốc  
Ngày 17 tháng 3 năm 2020